

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày: 25-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và ông Nguyễn Văn Lân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Trần Viết Cảnh, Kiểm sát viên .

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 273/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Ngô Hùng Tr (tên gọi khác: Em), sinh ngày 02 tháng 11 năm 1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: đường Th, phường Đ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ may; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hùng Út (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nguyên; vợ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1992; con: có 01 con 02 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 08/01/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 tháng 18 ngày tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (bản án số 07/2013/HS-ST ngày 08/01/2013); Ngày 17/12/2014 bị Công an thành phố Huế xử phạt 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị tạm giam ngày 10/9/2017 đến nay. Có mặt.

2. Đặng Châu Hoài Q (tên gọi khác: Đen), sinh ngày 06 tháng 5 năm 1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: đường Th, phường Đ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hoài Trí và bà Châu Thị Đổi; vợ, con: chưa có.

Tiền án: 02 tiền án.

Ngày 27/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 285/2013/HSST ngày 27/11/2013).

Ngày 13/8/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 191/2015/HSST ngày 13/8/2015 xác định bị cáo tái phạm), chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2016.

Tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 11/01/2013 bị Công an phường An Đông, thành phố Huế xử phạt 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam ngày ngày 10/9/2017 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1958; địa chỉ: đường Th, phường Đ, thành phố Huế. Có mặt.

+ Lê Văn P sinh năm 1998; địa chỉ: đường A, phường C, thành phố Huế. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1973; địa chỉ: đường Th, phường Đ, thành phố Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/9/2017, Ngô Hùng Tr vào thành phố Đà Nẵng để mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, tại công viên 8 - 3, thành phố Đà Nẵng, Tr mua của một nam thành niên không rõ lai lịch, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng, sau đó đưa về nhà của mình tại 8/51 Phạm Ngọc Thạch, phường An Đông, thành phố Huế chia làm 24 gói nhỏ nhằm mục đích sử dụng. Tr đã sử dụng hết 05 gói. Số còn lại Tr cất giấu trong tủ quần áo. Khoảng 05 giờ sáng ngày 10/9/2017, bạn đồng thời là người thường xuyên sử dụng ma túy với Tr là Đặng Châu Hoài Q nhắn tin qua ứng dụng tin nhắn của trò chơi Võ Lâm xin Tr ma túy để sử dụng. Tr đồng ý và hẹn Q đến nhà mình lấy. Sáng ngày 10/9/2017, Q nhờ Lê Văn Phong, sinh năm 1998, trú tại 114 An Dương Vương, phường An Cựu, thành phố Huế chở đến nhà Tr để lấy ma túy. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, tại nhà Tr ở đường Th, phường Đ, thành phố Huế, Tr lấy 07 gói ma túy đưa cho Q, còn lại 12 gói cất trong tủ áo quần của mình. Sau đó Q lấy ra 01 gói cùng với Tr và Phong sử dụng. Đến 11 giờ 10 phút ngày 10/9/2017, trong lúc Tr, Q, P đang sử dụng ma túy thì bị thi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Thu giữ trong người của Đặng Châu Hoài Q 01 (một) túi nilon màu trắng viền đỏ, bên trong có 06 (sáu) gói nilon màu trắng đều chứa chất tinh thể rắn

màu trắng. Sau khi thu giữ được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Đặng Châu Hoài Q và 02 chữ ký ghi họ tên Ngô Hữu Hoàng, ký hiệu A1.

Thu giữ trong tủ áo quần của Ngô Hùng Tr 12 (mười hai) gói nilon màu trắng, bên trong đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Sau khi thu giữ được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Ngô Hùng Tr và 02 chữ ký ghi họ tên Trần Huỳnh Nhân, ký hiệu A2.

Tại bản Kết luận giám định số 319/GĐ ngày 12/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng gửi giám định đều là ma túy loại Methamphetamine; trong đó gói niêm phong ký hiệu A1 có tổng trọng lượng 1,1563g (một phẩy một năm sáu ba gam); gói niêm phong ký hiệu A2 là có tổng trọng lượng 2,0892g (hai phẩy không tám chín hai gam).

Quá trình điều tra, các bị can Ngô Hùng Tr và Đặng Châu Hoài Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 289/QĐ-KSĐT ngày 29 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Ngô Hùng Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và truy tố bị cáo Đặng Châu Hoài Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ngô Hùng Tr và Đặng Châu Hoài Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Ngô Hùng Tr từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù; áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Đặng Châu Hoài Q từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã qua giám định.

Các bị cáo Ngô Hùng Tr và Đặng Châu Hoài Q đều thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 11 giờ 10 phút ngày 10/9/2017, tại nhà số 8/51 Phạm Ngọc Thạch, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Ngô Hùng Tr đang tàng trữ trái phép 2,0892g (hai phẩy không tám chín hai gam) ma túy Methamphetamine và Đặng Châu Hoài Q đang tàng trữ trái phép 1,1563g (một

phẩy một năm sáu ba gam) ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố Ngô Hùng Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Đặng Châu Hoài Q do bị cáo chưa được xóa án tích (bản án số 191/2015/HSST ngày 13/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Huế xác định bị cáo tái phạm) mà vẫn tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” này được xác định là tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Q theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn, thời gian xóa án tích thấp hơn so với quy định tại khoản 1, 2 Điều 194, điểm b khoản 2 Điều 64 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội.

[2] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma túy tổng hợp để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập nên các bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và làm tăng tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Xét về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của mỗi bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Tr là người có nhân thân xấu (01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, 01 lần bị xử lý hình sự); là người trực tiếp vào Đà Nẵng mua ma túy và cho bị cáo Q ma túy để sử dụng, do đó bị cáo phải trách nhiệm chính đối với tổng trọng lượng ma túy các bị cáo tàng trữ là 3,2455g; bị cáo Q có 02 tiền án, năm 2013 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý các bị cáo thật nghiêm, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về xử lý vật chứng: Do ma túy là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã qua giám định và niêm phong bằng giấy trắng và băng keo.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Ngô Hùng Tr; điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Đặng Châu Hoài Q;

Tuyên bố các bị cáo Ngô Hùng Tr và Đặng Châu Hoài Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Hùng Tr 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/9/2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Châu Hoài Q 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy đã qua giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài ghi “Mẫu vật vụ Đặng Châu Hoài Q và Ngô Hùng Tr bắt ngày 10/9/2017” (A1, A2) và có hai chữ ký của giám định viên Trần Nam, hai chữ ký của Mai Phan Xuân Tùng, hai dấu tròn đỏ của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

Vật chứng trên được xác định tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế và Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế.

3. Về án phí: Các bị cáo Ngô Hùng Tr và Đặng Châu Hoài Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú